|  |  |
| --- | --- |
| Trường: THCS Nguyễn Du  Tổ: Toán - Tin  Tuần: 23, 24 | Họ và tên giáo viên: Lê Thị Bảo Ngà  Ngày soạn: 20/01/2024  Ngày dạy: |

**TÊN BÀI DẠY: BÀI 12: TRÌNH BÀY THÔNG TIN Ở DẠNG BẢNG**

**Môn:** Tin học. **Lớp:** 6

**Thời gian thực hiện:** 2 tiết

**I**. **MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức**

- Biết được ưu điểm của việc trình bày thông tin ở dạng bảng.

- Trình bày được thông tin ở dạng bảng bằng phần mềm soạn thảo văn bản.

- Định dạng được các mẫu thông tin dưới dạng bảng.

**2. Về năng lực**

***2.1. Năng lực tin học:***

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực Tin học của học sinh như sau:

- Phát triển năng lực tổ chức và trình bày thông tin.

- Phát triển năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học.

***2.2. Năng lực chung:***

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực chung của học sinh như sau:

***-*** *Năng lực tự chủ và tự học:* HS có khả năng tự tìm hiểu nội dung theo gợi ý của giáo viên.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* HS có khả năng giải quyết các tình huống mà GV đưa ra. Tìm hiểu thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu vấn đề về thông tin và dữ liệu

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* HS có khả năng hoạt động nhóm và chia sẻ kiến thức trong quá trình làm việc nhóm. Thảo luận nhóm để thực hiện, giải quyết bài tập tạo bảng ở hoạt động 2.2, định dạng bảng 2.3, bài tập 1, 2 (luyện tập), bài tập 1, 2 (vận dụng)

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, kiên trì và cẩn trọng trong học và tự học

- Trung thực: Sẵn sàng chia sẻ sản phẩm của mình cho các bạn góp ý, đánh giá.

- Nhân ái, trách nhiệm: Tôn trọng và tuyệt đối thực hiện các yêu cầu, quy tắc an toàn khi thực hành trong phòng máy.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- KHBH, máy vi tính, máy chiếu, phiếu học tập

**2. Đối với học sinh:**

- Sgk, dụng cụ học tập (bút chì), đọc bài trước theo sự hướng dẫn của giáo viên.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Từ nội dung câu chuyện HS khám phá kiến thức qua các hoạt động học. Trình bày kết quả trên bảng nhóm.

**b. Nội dung:** Phiếu khảo sát, Thảo luận nhóm

**c. Sản phẩm:** Kết quả thống kê của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**-** Chuyển giao nhiệm vụ:

+ Phát phiếu khảo sát sở thích từng học sinh. Yêu cầu HS tít các sở thích của mình về các món ăn.

+ Thảo luận nhóm: Thống kê kết quả của từng nhóm về các món thích và không thích.

**-** Thực hiện nhiệm vụ học tập: HS tham gia phiếu khảo sát. Thảo luận nhóm để đưa ra thống kê.

**-** Báo cáo, thảo luận: Các nhóm đưa ra dạng thống kê của nhóm. Các nhóm nhận xét chéo.

**-** Kết luận, nhận định: GV giới thiệu nội dung bài mới thông qua hoạt động.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**2.1. Trình bày thông tin dưới dạng bảng (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS biết được ưu điểm của việc trình bày thông tin dạng bảng.

**b. Nội dung:** Câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chuyển giao nhiệm vụ học tập: Dựa vào kết quả phần Khởi động HS (nếu có) hoặc hình ảnh GV chuẩn bị về bảng thống kê HS xác định:

*Bảng trên gồm mấy cột, mấy hàng?*

*Món ăn nào được nhiều bạn yêu thích nhất? Món ăn nào các bạn không thích.*

*Nếu không dùng bảng biểu diễn thì việc so sánh và tìm kiếm có dễ không?*

- Thực hiện nhiệm vụ học tập: HS theo dõi và suy nghĩ trả lời câu hỏi.

- Báo cáo và thảo luận:

+ HS đứng tại chỗ trình bày kết quả, gọi HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

- Kết luận, nhận định:

+ Kết thúc thảo luận, GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**Bảng thường được sử dụng đế ghi lại dữ liệu của công việc thống kê, đièu tra, khảo sát,... Từ bảng dữ liệu, em có thể dễ dàng tìm kiếm, so sánh, tổng hợp được thông tin**

**2.2. Tạo bảng (20 phút)**

**a. Mục tiêu:**

- HS biết cách tạo bảng và một số thao tác cơ bản khi đưa thông tin vào bảng.

- Trên cơ sở biết cách tạo bảng, HS vận dụng để rèn kỹ năng trong giờ thực hành.

**b. Nội dung:** Hoạt động đọc thông tin sgk, thực hành, câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh, kết quả thực hành HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:

+ Yêu cầu HS thực hành tạo bảng theo mẫu thống kê.

+ Trình bày các bước tạo bảng.

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập: HS lên thực hành thao tác. HS theo dõi thực hành và đọc thông tin SGK cách tạo bảng

- Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:

+ Kết thúc hoạt động nghiên cứu, GV yêu cầu HS trả lời.

+ GV gọi một số HS đứng dậy nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn đánh giá, bổ sung và rút ra nội dung bài học. Từ đó, nắm được các bước tạo bảng.

- Kết luận, nhận định

+ GV đánh giá, nhận xét câu trả lời của HS. Chốt kiến thức

Hướng dẫn HS tạo bảng với số cột và số hàng vượt 10x 8

**2.3. Định dạng bảng (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** Định dạng các mẫu trình bày thông tin dưới dạng bảng

**b. Nội dung:** Hình ảnh, thực hành, câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:

+ GV chiếu 1 mẫu định dạng cho HS quan sát và nhận xét: Mẫu trên có gì khác?

+ Thực hành cách định dạng bảng

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập: HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra nhận xét.

+ HS theo dõi thực hành và tiếp thu kiến thức.

- Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận: HS đại diện từng nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá bổ sung và rút ra nội dung bài học.

**-** Kết luận, nhận định: HS hoàn thành yêu cầu của GV, GV quan sát kết quả của các nhóm, nhận xét, kết luận.

**2.4. Thực hành (30 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS biết thực hiện tạo bảng danh sách lớp cho cuốn sổ lưu niệm.

**b. Nội dung:** HS thực hành tạo bảng, chỉnh sửa bảng, nhập thông tin vào các ô của bảng

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả thực hành của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:** GV chia nhóm thực hành 2-3HS/1 máy

- GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu 1 HS nêu nhiệm vụ thực hành.

GV yêu cầu HS quan sát GV hướng dẫn và thực hiện các bước thực hành:

+ B1: Xác định bảng (Bảng hình 5.11)

Yêu cầu HS trả lời: Cần tạo gồm bao nhiêu hàng? bao nhiêu cột?

+ B2. Nhập dữ liệu vào các ô trong bảng

+ B3: Chỉnh sửa, định dạng bảng

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, quan sát kĩ các bước thực hiện của GV.

+ GV giảng giải kĩ hơn cho HS ở những nội dung thực hành

+ HS tiến hành thực hành theo nhóm đôi

- Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ HS nhắc lại cách tạo bảng

+ Báo cáo kết quả thực hành: HS đại diện từng nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá bổ sung và rút ra nội dung bài học.

**-** Kết luận, nhận định: HS hoàn thành yêu cầu của GV, GV quan sát kết quả của các nhóm, nhận xét, kết luận.

**3. Hoạt động 3: Luyện tập 7 phút**

**a. Mục tiêu hoạt động:** Định hình, ghi nhớ khắc sâu lại kiến thức đã học về cách tạo bảng và định dạng bảng trong phần mềm soạn thảo

Thực hiện được thao tác tạo bảng và chèn thêm cột, hàng trong bảng.

**b. Nội dung:** Phiếu giao số 1. Bài báo của của các nhóm.

**c. Sản phẩm:** Hoàn thành phiếu giao nhiệm vụ số 1.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- Chuyển giao nhiệm vụ:*

+ GV trình chiếu phiếu giao nhiệm vụ số 1 và cho các nhóm trình bày kết quả phiếu giao nhiệm vụ của nhóm.

*- Thực hiện nhiệm vụ:* Các nhóm trình bày kết quả của nhóm mình.

*- Báo cáo, thảo luận:* GV cho HS trong nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét, bổ sung và rút ra vấn đề. Và các nhóm thảo luận, trả lời câu hỏi.

*- Kết luận, nhận định:* GV nhận xét, đánh giá.

**4. Hoạt động 4. Vận dụng 8 phút**

**a. Mục tiêu hoạt động:** HS vận dụng kiến thức được hình thành giải quyết được các yêu cầu của phiếu giao nhiệm vụ.

**b. Nội dung:** Phiếu giao nhiệm vụ 2, nội dung trình bày của học sinh.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện các yêu cầu của phiếu giao nhiệm vụ.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- Chuyển giao nhiệm vụ:*

+ GV trình bày phiếu nhiệm vụ số 2, các nhóm báo cáo kết quả đã thực hiện ở phiếu giao nhiệm vụ.

*- Thực hiện nhiệm vụ:* HS trình bày kết quả của nhóm.

*- Báo cáo, thảo luận:* GV cho HS trong nhóm trình bày, HS các nhóm khác nhận xét bài báo cáo của bạn và rút ra vấn đề.

*- Kết luận, nhận định:* GV đánh giá, nhận xét.

**HỒ SƠ DẠY HỌC**

**PHIẾU KHẢO SÁT**

**Chọn những món ăn yêu thích:**

1. **Súp cua**
2. **Mì Quảng**
3. **Bánh mì**
4. **Cá kho**
5. **Thịt kho**

**PHIẾU GIAO NHIỆM VỤ SỐ 1**

Bản tin sau đây nói về tình hình dịch bệnh trên thế giới

***Bản tin “ Dịch bệnh Covid”***

Tình hình dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp trên thế giới, tính đến ngày 08/08/2021 số ca nhiễm 9800 ca; Số ca phục hồi 6000; ngày 09/08/2021 ca nhiễm 9600; phục hồi 5500 ca; ngày 10/08/2021 ca nhiễm 9400 ca; ca phục hồi 5000 ca

a) Em hãy tạo một bảng trình bày cô đọng của nội dung bảng tin trên

b) Bổ sung thêm thông tin vào bảng: “ Ngày 07/08/2021 số ca nhiễm 9900; Số ca phục hồi 8500 ”

|  |
| --- |
| **PHIẾU GIAO NHIỆM VỤ SỐ 2** |
| 1. Em hãy trình bày nội dung sau dưới dạng bảng:  a. Thời khóa biểu của lớp.  b. Thời khóa biểu hoạt động trong tuần của em.  2. Em xem lại nội dung sổ lưu niệm và cân nhắc xem phần nội dung nào cần trình bày tạo bảng thì hãy trình bày lại nội dung đó |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC HÀNH**  **Nhóm...** | | | | |
| **Stt** | **Tiêu chí** | **Nhận xét** | **Mức độ đánh giá** | |
| **Điểm tối đa** | **Điểm đạt** |
| 1 | Tổ chức thực hiện (phân công, chuẩn bị, ....) |  | 10 |  |
| 2 | Hợp tác nhóm (thái độ) |  | 10 |  |
| 3 | Hình thức |  | 10 |  |
| 4 | Nội dung báo cáo |  | 10 |  |
| 5 | Trình bày báo cáo |  | 10 |  |
| 6 | Khả năng phân tích giải quyết tình huống |  | 10 |  |
| 7 | Sáng tạo |  | 10 |  |
| **Tổng điểm** | | | |  |